Post: Contact:

Air Navigation Department 119 Nguyen Son Str.,

Long Bien Dist., Ha Noi, Viet Nam +84 24 38274191

Tel: +84 24 38274191
Fax: +84 24 38274194
E-mail: and@caa.gov.vn
Web: http://caa.gov.vn

CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM CIVIL AVIATION AUTHORITY OF VIET NAM



49/23 Có hiệu lực từ Effective from 20 DEC 2023 Được xuất bản vào Published on

30 NOV 2023

AIP SUP

TỌA ĐỘ CÁC VỊ TRÍ ĐỖ, PHƯƠNG THỨC KHAI THÁC CÁC VỊ TRÍ ĐỖ, PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH TÀU BAY SAU KHI HOÀN THÀNH THI CÔNG TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG PLEIKU

1 GIỚI THIỀU

Ngày 31/10/2023, tập bổ sung AIP A44/23 đã được phát hành để thông báo về việc thi công khu vực sân đỗ tàu bay tại Cảng hàng không Pleiku

Đến nay, các khu vực thi công đã hoàn tất. Vì vậy, tập bổ sung AIP này nhằm thông báo về các nội dung sau tại Cảng hàng không Pleiku (VVPK):

- Tọa độ các vị trí đỗ;
- Phương thức khai thác các vi trí đỗ;
- Phương thức vận hành tàu bay sau khi hoàn thành thi công.

2 CHI TIẾT

2.1 Tọa độ các vị trí đỗ

COORDINATES OF AIRCRAFT STANDS, OPERA-TIONAL PROCEDURES FOR AIRCRAFT STANDS AND AIRCRAFT OPERATIONAL PROCEDURES AF-TER COMPLETION OF CONSTRUCTION AT PLEIKU AIRPORT

1 INTRODUCTION

On 31 OCT 2023, AIP Supplement A44/23 has been published to notify the construction of apron area at Pleiku Airport.

Currently, the construction areas have been completed. Therefore, this AIP Supplement aims at notifying the following contents at Pleiku Airport (VVPK):

- · Coordinates of aircraft stands;
- · Operational procedures for aircraft stands;
- Aircraft operational procedures after completion of construction.

2 DETAILS

2.1 Coordinates of aircraft stands

| Vị trí đỗ Aircraft stands | Tọa độ (WGS-84) Coordinates (WGS-84) | Mức cao (M) Elevation (M) | Ghi chú Remarks |
|------------------------------|---|------------------------------|--------------------|
| 1A | 140022.96N 1080018.55E | 744.155 | MSL |
| 2A | 140022.50N 1080018.35E | 744.124 | MSL |
| 3A | 140021.77N 1080018.53E | 743.923 | MSL |
| 4A | 140021.36N 1080018.33E | 744.029 | MSL |
| 5A | 140022.93N 1080019.97E | 743.887 | MSL |
| 6A | 140021.74N 1080019.95E | 743.719 | MSL |
| 7 | 140022.90N 1080021.83E | 743.528 | MSL |
| 8 | 140022.87N 1080023.29E | 743.183 | MSL |
| 9 | 140022.85N 1080024.71E | 742.906 | MSL |
| 10 | 140022.82N 1080026.12E | 742.698 | MSL |

Các NOTAM C0688/23, C0690/23, C0691/23, C0709/23 và C0713/23 đã được phát hành để thông báo về các nội dung này.

NOTAMs C0688/23, C0690/23, C0691/23, C0709/23 and C0713/23 have been issued to notify about these contents.

| Vị trí đỗ | Phương thức khai thác | |
|------------------------|--|--|
| Aircraft stands | Operational procedures | |
| 1A, 5A, 7, 8, 9, 10 | - Sử dụng cho tàu bay A321 (code C) và tương đương trở xuống. - Tàu bay tự lăn vào, kéo đẩy ra vị trí đỗ. | |
| | - Used for aircraft up to A321 (code C) and equivalent. | |
| | - Aircraft self-taxi into stands, and are towed/pushed out of stands. | |
| 3A, 6A | - Sử dụng cho tàu bay A321 (code C) và tương đương trở xuống | |
| | - Tàu bay tự lăn vào, tự lăn ra. | |
| | - Used for aircraft up to A321 (code C) and equivalent. | |
| | - Aircraft self-taxi in/out of stands. | |
| 2A, 4A | - Sử dụng cho tàu bay code A. | |
| | - Tàu bay tự lăn vào, tự lăn ra. | |
| | - Used for aircraft code A. | |
| | - Aircraft self-taxi in/out of stands. | |

Ghi chú:

- Khi có tàu bay khai thác tại vị trí đỗ 1A thì không được khai thác vị trí đỗ 3A và ngược lại.
- Khi có tàu bay khai thác tại vị trí đỗ 5A thì không được khai thác vị trí đỗ số 6A và ngược lại.
- Khi có tàu bay khai thác tại vị trí đỗ 1A hoặc 3A thì không được khai thác vi trí đỗ 2A, 4A.
- Khi có tàu bay khai thác tại vị trí đỗ 2A thì không được khai thác vị trí đỗ số 6A và ngược lại.
- Khi xảy ra tình huống phòng chống bão cần phải neo đậu tàu bay: Sử dụng vị trí đỗ 3A, 6A cho neo đậu tàu bay. Các tàu bay đỗ tại vị trí đỗ 7, 8 được đẩy lùi về phía đường lăn N5 đến vị trí neo đậu để tiến hành neo đậu tàu bay; và đẩy từ vị trí neo đậu về vị trí đỗ tương ứng 7, 8 trước khi khai thác trở lại sân đỗ tàu bay sau phòng chống bão.

2.3 Phương thức vận hành tàu bay

a) Tàu bay hạ cánh

- Đường CHC 09: Sau khi hạ cánh → Đầu đường CHC 27 →
 Quay đầu rời đường CHC qua đường lăn N4/N6 → Đường
 lăn N5 → Các vị trí đỗ 1A, 2A, 3A, 4A, 5A, 6A, 7, 8, 9, 10.
- Đường CHC 27: Sau khi hạ cánh → Rời đường CHC qua đường lăn N4/N6 → Đường lăn N5 → Các vị trí đỗ 1A, 2A, 3A, 4A, 5A, 6A, 7, 8, 9, 10.

b) Tàu bay cất cánh

- Tàu bay từ vị trí đỗ 1A, 5A, 7, 8, 9, 10 → Dùng xe kéo/đẩy tàu bay đẩy tàu bay ra đường lăn N5 → Tàu bay tự lăn trên đường lăn N4/N6 → Đường CHC 09 (hoặc đường CHC 27) quay đầu để cất cánh.
- Tàu bay từ vị trí đỗ 3A, 6A → Dùng xe kéo/đẩy tàu bay đẩy tàu bay ra đường lăn N5 → Tàu bay lăn trên đường lăn N4/ N6 → Đường CHC 09 (hoặc đường CHC 27) quay đầu để cất cánh.
- Hoặc tàu bay từ vị trí đỗ 3A, 6A → Rẽ trái → Đường lăn N6/ (Đường lăn N5 → Đường lăn N4) → Đường CHC 09 (hoặc đường CHC 27) quay đầu để cất cánh (Áp dụng trong trường hợp không bố trí được xe kéo/đẩy tàu bay).
- Tàu bay từ vị trí đỗ 2A, 4A → Rẽ trái → Đường lăn N6/ (Đường lăn N5 → Đường lăn N4) → Đường CHC 09 (hoặc đường CHC 27) quay đầu để cất cánh.

Note:

- When there is an aircraft operating at stand 1A; stand 3A shall not be operated and vice versa.
- When there is an aircraft operating at stand 5A; stand 6A shall not be operated and vice versa.
- When there is an aircraft operating at stand 1A or 3A; stands 2A, 4A shall not be operated.
- When there is an aircraft operating at stand 2A; stand 6A shall not be operated and vice versa.
- In storm situations, aircraft need to use tie-down stands: Stands 3A, 6A are used for aircraft tie-down. Aircraft parked at stands 7, 8 should be pushed back toward TWY N5 to the tie-down positions; and pushed from the tie-down positions to the corresponding stands 7, 8 before resuming operations on the apron after storm prevention.

2.3 Aircraft operational procedures

a) For landing aircraft

- RWY 09: After aircraft landing → At the beginning of RWY 27
 → Backtrack and vacate RWY via TWY N4/N6 → TWY N5 → Stands 1A, 2A, 3A, 4A, 5A, 6A, 7, 8, 9, 10.
- RWY 27: After aircraft landing → Vacate RWY via TWY N4/N6
 → TWY N5 → Stands 1A, 2A, 3A, 4A, 5A, 6A, 7, 8, 9, 10.

b) For take-off aircraft

- Aircraft from stands 1A, 5A, 7, 8, 9, 10 → Tow tractor is used to tow/push aircraft to TWY N5 → Aircraft self-taxi on TWY N4/N6 → RWY 09 (or RWY 27) backtrack for departure.
- Aircraft from stands 3A, 6A \rightarrow Tow tractor is used to tow/push aircraft to TWY N5 \rightarrow Aircraft self-taxi on TWY N4/N6 \rightarrow RWY 09 (or RWY 27) backtrack for departure
- Or aircraft from stands 3A, 6A → Turn left → TWY N6/(TWY N5 → TWY N4) → RWY 09 (or RWY 27) backtrack for departure (Applied in case tow tractor is not arranged).
- Aircraft from stands 2A, 4A → Turn left → TWY N6/(TWY N5 → TWY N4) → RWY 09 (or RWY 27) backtrack for departure.

2.4 Han chế khai thác

- Tàu bay chỉ được phép kéo/đẩy ra đường lăn N5 khi không có tàu bay khác đang vào hạ cánh/cất cánh đường CHC 09/27.
- Tàu bay chỉ được phép nổ máy sau khi đã hoàn thành việc kéo/ đẩy và xe kéo/đẩy đã được ngắt kết nối với tàu bay (trong quá trình kéo/đẩy tàu bay không được khởi động động cơ), trừ trường hợp tàu bay bắt buộc cần có các phương tiện hỗ trợ để nổ máy.
- Khi tàu bay đang lăn vào hoặc lăn ra trên sân đỗ tàu bay, các phương tiện đang hoạt động trên đường công vụ phải di chuyển về vị trí an toàn, đảm bảo khoảng cách an toàn theo quy định đối với tàu bay đang lăn.

3 HUY BỞ

Tập bổ sung này AIP này sẽ hủy bỏ các NOTAM C0688/23, C0690/23, C0691/23, C0709/23 và C0713/23.

Bất kỳ thay đổi nào liên quan đến Tập bổ sung AIP này sẽ được thông báo bằng NOTAM.

Tập bổ sung AIP này gồm 1 phụ đính như sau:

Sơ đồ sân đỗ/vị trí đỗ tàu bay sau khi hoàn thành thi công: Từ 1700 ngày 20/12/2023

- HÉT -

2.4 Operational limitations

- Aircraft are only allowed to tow/push into TWY N5 when there are no other aircraft landing/taking off on RWY 09/27.
- The aircraft are only allowed to start the engines after completing the towing/pushing procedures and when the tow tractor has been disconnected from the aircraft (the aircraft must not started the engines during the towing/pushing process), except in case where aircraft requires support facilities to start the engines.
- When an aircraft is taxiing in or out on the apron, vehicles operating on the service road must move to safe position, ensuring a safe distance according to regulations for taxiing aircraft.

3 CANCELLATION

This AIP Supplement shall supersede NOTAMs C0688/23, C0690/23, C0691/23, C0709/23 and C0713/23.

Any change relating to this AIP Supplement shall be notified by NO-TAM.

This AIP Supplement consists of 1 attachment as follows:

Layout of Packing/Docking Chart after completing construction areas: From 1700 on 20 DEC 2023

- END -

